TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:39 /2022/QĐCNTTLH	*N, ngày 31 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các điều 32,33, 34 và 35 của luật hòa giải,đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các điều 55,81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông Phạm Văn S với bà Trần Thị Bảo T về việc ly hôn và nuôi con

Sau khi nghiên cứu;

-Đơn khởi kiện/ đơn yêu cầu đề ngày 12 tháng 8 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của ông Phạm Văn S với bà Trần Thị Bảo T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 8 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện; ông Phạm Văn S, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Ấp x, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Người bị kiện: bà Trần Thị Bảo T, sinh năm 1994

Địa chỉ: thôn B, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển S Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15-8-2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15-8-2022 cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thỏa thuận, thuận tình ly hôn giữa ông Phạm Văn S với bà Trần Thị Bảo T.

- *Về con chung:* ông Phạm Văn S với bà Trần Thị Bảo T tự nguyện thỏa thuận; Giao cho bà Trần Thị Bảo T trực tiếp trông nom, chăm sóc,giáo dực con chung tên Phạm Ngọc Như N, sinh ngày 24-10-2016 (bà T đang trông giữ)

Về cấp dưỡng nuôi con chung: ông Phạm Văn S không phải cấp dưỡng nuôi con chung; Do bà Trần Thị Bảo T không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con chung có quyền,nghĩa vụ thăm nom mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải**;**
- VKSND huyện N;
- UBND xã P;
- Chi cục THADS huyện N;
- TAND tỉnh;.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đoàn Sửu